UBND TỈNH HÀ TĨNH **SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2018 về lao động, người có công và xã hội
(tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm, ngày 31/7/2018)

Bám sát Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Quyết định số 54/QĐ-LĐTBXH của Bộ Lao động- TBXH ban hành Chương trình công tác năm 2018; Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển KT-XH năm 2018 và Chương trình số 13/CTTr-UBND của UBND tỉnh triển khai nhiệm vụ Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2018; Sở Lao động- Thương binh và Xã hội đã chủ động triển khai các nhiệm vụ, đạt kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, BAN HÀNH VĂN BẢN

Thực hiện chương trình xây dựng văn bản QPPL, 6 tháng đầu năm, Sở đã tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua 2 Nghị quyết[1]; triển khai 26 văn bản của trung ương, tham mưu UBND tỉnh ban hành 19 văn bản, kế hoạch, quyết định (có danh mục kèm theo); trực tiếp ban hành 1.640 công văn/10.993 văn bản các loại cụ thể hóa và triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương, chính sách đến tận địa phương, cơ sở.

II. KẾT QUẢ TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Lao động - Tiền lương – BHXH, Việc làm - An toàn lao động.

1.1. Lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

- Công tác quản lý nhà nước về lao động, tiền lương tiếp tục được đẩy mạnh; các địa phương, doanh nghiệp ngày càng quan tâm thực hiện mức lương tối thiểu vùng, các quy định về thang lương, bảng lương, ký kết thỏa ước lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa; tiếp tục triển khai Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong

[1] Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo; hỗ trợ phương tiện nghe - xem và thiết lập cụm thông tin cơ sở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết về củng cố, phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2030

các doanh nghiệp" đến năm 2021; đã có 550 doanh nghiệp và 12.576 lượt người được tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động.

Đề xuất, kiến nghị với Đoàn giám sát của Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội về thực hiện chính sách pháp luật lao động và tình hình quản lý người nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Tổ chức hội nghị định lại hạng cho các doanh nghiệp; ký kết nội dung ủy quyền về quản lý lao động cho Ban quản lý KKT tỉnh; ký kết chương trình phối hợp liên ngành với BHXH, LĐLĐ tỉnh.

6 tháng đầu năm, đã chấp thuận phương án sử dụng lao động người nước ngoài cho 56 doanh nghiệp, nhà thầu; cấp, cấp lại giấy phép lao động cho 1.197 người nước ngoài (Ban Quản lý cấp mới 429, cấp lại 754 giấy phép lao động) và xác nhận 26 người nước ngoài không thuộc diện cấp phép; tổ chức kiểm tra việc thực hiện ủy quyền cấp giấy phép cho lao động nước ngoài tại KKT Vũng Áng; trình UBND tỉnh phê duyệt quỹ tiền lương, tiền thưởng đối với 05 doanh nghiệp; tư vấn pháp luật 110 trường hợp; thẩm định nội quy lao động 08 doanh nghiệp.

- Tăng cường cập nhật biến động lao động trong các doanh nghiệp, thông tin thị trường lao động; tính đến cuối tháng 5/2018, toàn tỉnh có 6.306 doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, trong đó 4.676 DN đang hoạt động, sử dụng 80.263 lao động, lao động làm việc từ 03 tháng trở lên là 71.434 người, có 68.577 người được ký hợp đồng lao động, đạt 96%; 227 doanh nghiệp ký thỏa ước lao động, 228 doanh nghiệp xây dựng thang lương, bảng lương; hầu hết doanh nghiệp trả lương cho người lao động cao hơn mức lương tối thiểu vùng; thu nhập bình quân người lao động làm việc khối doanh nghiệp nhà nước: 5,1 triệu đồng, khối DN tư nhân: 4,3 triệu đồng, khối doanh nghiệp FDI: 8,1 triệu (phụ lục 01-LĐTL kèm theo).

- Thực hiện đầy đủ các chính sách pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; toàn tỉnh hiện có 1.171.100 người tham gia BHXH, BHYT, tỷ lệ tham gia BHYT đạt 86% dân số; có 128.123 người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc (đạt 108% so với cùng kỳ 2017), 6 tháng đầu năm đã giải quyết trợ cấp thất nghiệp 2.431 người, số tiền trên 28,4 tỷ đồng; dư nợ BHXH 89.708 triệu đồng, tăng 7.469 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2017[2] (phụ lục 02-BHXH kèm theo).

1.2. Việc làm, an toàn lao động, xuất khẩu lao động

Toàn tỉnh hiện có 832.450 người trong độ tuổi lao động, trong đó có 717.200 người tham gia hoạt động kinh tế, chiếm tỷ lệ 86%; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị 2,1% (giảm 0,9% so với cùng kỳ 2017), tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 59,2% (số có bằng cấp, chính chỉ 34,3%). Thực hiện hiệu quả Quyết định

[2] Trong đó: Nợ BHXH: 70.336 triệu đồng, nợ BHTN: 6.098 triệu đồng, nợ BHYT: 7.012 triệu đồng. Thu nhập bình quân người lao động làm việc khối doanh nghiệp nhà nước: 5,1 triệu đồng, khối DN tư nhân: 4,3 triệu đồng, khối doanh nghiệp FDI: 7,8 triệu.

số 12/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch 160/KH-UBND của UBND tỉnh về các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ đi làm việc nước ngoài cho người dân bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển, lao động bị thu hồi đất; đẩy mạnh hoạt động dịch vụ việc làm, nâng tần suất, chất lượng các phiên giao dịch việc làm, giới thiệu, cung ứng nguồn nhân lực đảm bảo phục vụ sản xuất của các doanh nghiệp[3].

Triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động lần thứ hai năm 2018; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về công tác ATVSLĐ, giảm thiểu tình trạng mất an toàn và nguy cơ và tỷ lệ mắc bệnh nghề nghiệp cho người lao động (phụ lục 03-ATLĐ kèm theo). Tham gia đoàn liên ngành kiểm tra 34 doanh nghiệp khai thác khoáng sản tại huyện Kỳ Anh, thị xã Kỳ Anh. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho 7.798 lao động; cấp giấy xác nhận khai báo sử dụng 398 máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

Tiếp tục phối hợp các sở, ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền, vận động và các giải pháp giảm tình trạng lao động cư trú bất hợp pháp tại nước ngoài theo chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy; đến nay Hà Tĩnh có 5.058 lao động hết hạn hợp đồng và đang cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài. Trong đó: Thị trường Hàn Quốc: 1.878 người (Chương trình EPS: 1.298 người, các chương trình khác khoảng: 580 người); thị trường Đài Loan: 2.680 người; thị trường Nhật Bản: 350 người; các thị trường khác: 750 người. Triển khai thực hiện Chương trình điều dưỡng viên Nhật Bản, hợp tác về du học, đào tạo nguồn nhân lực và xuất khẩu lao động với CHLB Đức. Tổ chức Hội thảo mở rộng thị trường XKLĐ sang các nước Trung Đông và Châu Phi.

6 tháng đầu năm, ước giải quyết việc làm cho 13.405 người, đạt 59,57% kế hoạch, bằng 103,29% so với cùng kỳ năm 2017, trong đó, tạo việc làm trong nước 7.551 người, xuất khẩu lao động 5.854 người (phụ lục 04- VL, 05-VLNN kèm theo). Một số địa phương có số lượng người đi XKLĐ lớn như Nghi Xuân: 815 người, Cẩm Xuyên: 876 người, Kỳ Anh 849 người, Thạch Hà: 587 người, Can Lộc: 534 người, Lộc Hà: 476 người.

2. Giáo dục nghề nghiệp

Tiếp tục triển khai Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng phương án sát nhập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII và Chương trình hành động của Tỉnh ủy. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh, thông tin tuyên truyền và gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp[4].

---

[3] Tổ chức 30 phiên giao dịch việc làm, thu hút 383 lượt doanh nghiệp, 6.872 lượt người tham gia, trong đó 7.140 lượt người được tư vấn, giới thiệu việc làm, 1.504 người được tuyển dụng; tổ chức 47 hội thảo thông tin tuyên truyền giới thiệu việc làm tại các huyện; các xã.

[4] Văn bản số 1305/UBND-KGVX$_1$ ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh

Thực hiện các chương trình, dự án về nâng cao chất lượng đào tạo; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tổng kinh phí 21,89 tỷ đồng, trong đó nguồn xã hội hóa 3,89 tỷ đồng; sữa chữa, nâng cấp một số hạng mục tại các trường trọng điểm; tiếp tục xây dựng hoàn thiện chương trình, giáo trình; bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ nhà giáo; xây dựng phần mềm quản lý đào tạo. Tổ chức kiểm tra hoạt động đào tạo trình độ trung cấp cho học sinh phổ thông tại các cơ sở GDNN và trường THPT, theo kết quả kiểm tra: giai đoạn 2014 - 2017, có 38 trường THPT liêt kết với các cơ sở GDNN, tuyển sinh đào tạo 10.480. học sinh, năm học 2017-2018: tuyển mới 4.662 học sinh. Cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp 08 đơn vị; xây dựng kế hoạch đào tạo nghề LĐNT giai đoạn 2018-2020.

6 tháng đầu năm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tổ chức đào tạo 26.622 lượt người; trong đó, tuyển mới: 6.383 người (trình độ cao đẳng: 289 sinh viên; trung cấp: 980 học sinh; sơ cấp và đào tạo thường xuyên: 5.114 người), đạt 35% kế hoạch và 153% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, đã hỗ trợ đào tạo nghề cho 1.982 người bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển theo Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 15/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh với tổng kinh phí trên 10,7 tỷ đồng[5] (phụ lục 06 -GDNN 01, 02 kèm theo).

Chỉ đạo tuyển sinh, nâng cao chất lượng, nhân rộng mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn xây dựng các mô hình học tập tại cộng đồng; triển khai có hiệu quả công tác đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng cho người lao động góp phần chuyển đổi cơ cấu lao động, đặc biệt ở các vùng nông thôn.

3. Thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng

Đánh giá, tổng kết 5 năm thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công; tiếp tục triển khai Chỉ thị 14-CT/TW, Quyết định 773/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 90/KH-TU của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 14-CT/TW về người có công.

Rà soát, xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể hồ sơ người có công còn vướng mắc, tồn đọng; đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra chế độ, chính sách người có công; đặc biệt, sau khi có văn bản đồng ý của Bộ, Sở đã kịp thời khôi phục, chi trả chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm CHĐH bị đình chỉ theo Kết luận số 201/KL-TTr của Thanh tra Bộ Lao động –TBXH đối với 39 người[6].

---

[5] Tính từ tháng 01/2017 đến ngày 31/5/2018, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tổ chức 127 lớp, đào tạo nghề 3.947 người, kinh phí thực hiện 23.884.688.500 đồng (Lộc Hà: 557 người, Thạch Hà: 684 người, Cẩm Xuyên: 1.005 người, Nghi Xuân: 693 người, Kỳ Anh: 236 người, TX Kỳ Anh: 626 người, TP Hà Tĩnh: 146 người

[6] Tổng số đối tượng bị đình chỉ, tạm đình chỉ chế độ: 315 người, đối tượng đã được khôi phục chế độ: 150 người; số đối tượng phải truy thu tại các kết luận thanh tra đến thời điểm báo cáo 165 người, số tiền 18.040.672.600 đồng, đã thu được 23 người, số tiền 803.499.800 đồng, số còn phải thu: 1.498.704.300 đồng; số đối tượng chưa thu hồi được 142 người, số tiền 15.738.468.500 đồng

Tiếp nhận 5.609 hồ sơ về ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân[7] (qua Trung tâm hành chính công 3.274 trường hợp: đã giải quyết 2.811 trường hợp (đúng hạn 2799, quá hạn 12), đang xử lý 201, đề nghị bổ sung 220, hồ sơ không đủ điều kiện trả lại 42 (phụ lục 07-NCC kèm theo); nâng tổng số đối tượng đến nay đã xác nhận, giải quyết chế độ, chính sách cho 390.856 lượt hồ sơ người có công[8]; chỉ đạo triển khai công tác điều dưỡng theo kế hoạch 17.400 người (tập trung 3.100 người; tại gia 14.300 người).

Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; tặng, truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"; chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, vợ liệt sĩ tái giá, thân nhân người có công và chế độ trợ cấp một lần, BHYT, mai táng phí... Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin theo Quyết định số 150/QĐ-TTg. Hoàn thành xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liệu và hệ thống thông tin người có công.

Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 71 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2018); 50 năm chiến thắng Đồng Lộc thiết thực, nghiêm túc, trách nhiệm, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng: triển khai xây dựng 363 nhà ở người có công số tiền gần 17,4 tỷ đồng bằng nguồn huy động xã hội hóa. Thăm hỏi, tặng trên 180.441 suất quà cho người có công, tổng kinh phí hơn 36,3 tỷ đồng; phối hợp các ngành tổ chức lễ cầu siêu các liệt sỹ, lễ truy điệu, an táng 12 hài cốt liệt sỹ, chuyên gia từ Lào về nước; tổ chức lễ truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng đợt 9 cho thân nhân 17 mẹ (đến nay toàn tỉnh đã tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước cho 1.985 Bà Mẹ Việt Nam anh hùng).

Các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", "Xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công" tiếp tục phát triển sâu rộng ở tất cả các địa phương, huy động nhiều nguồn lực cùng nhà nước chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công. Hỗ trợ 9 tỷ đồng tu sửa, nâng cấp mộ liệt sỹ, các công trình nghĩa trang, đài tưởng niệm liệt sỹ đảm bảo khang trang.

4. Giảm nghèo, Bảo trợ xã hội, Trẻ em, Bình đẳng giới

4.1. Giảm nghèo

---

[7] Cán bộ Lão thành cách mạng: 09; Cán bộ Tiền khởi nghĩa: 01; Liệt sĩ: 03; Trợ cấp 01 lần Mẹ VNAH: 23; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: 12; Bệnh binh: 03; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm CĐHH và con đẻ của họ: 45; Huân huy chương kháng chiến: 24; nhóm hồ sơ mai táng phí, BHYT nguồn ngân sách địa phương: 2.132; Nhóm hồ sơ mai táng phí, BHYT, tuất 2.308; Nhóm hồ sơ chuyển Hội đồng giám định hồ sơ chất độc hóa học, thương binh: 92 và nhóm hồ sơ xác nhận liệt sĩ, Huân chương độc lập, cấp bằng TQGC: 957.

[8] (1) Cán bộ Lão thành cách mạng: 1.448; (2) Cán bộ Tiền khởi nghĩa: 84; (3) Liệt sĩ: 26.375; (4) Bà Mẹ VNAH: 1961 (72 mẹ còn sống); (5) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: 37.342; (6) Bệnh binh: 10.023; (8) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm CĐHH và con đẻ của họ: 6.357; (9) Cán bộ hoạt động cách mạng bị địch bắt tù, đày: 607; (10) Người có công giúp đỡ cách mạng: 256; (11) HHC kháng chiến: 144.857; (12) HHC gia đình: 43.005; (13) HHC liệt sỹ theo NĐ 59: 27.088; (14) Thờ cúng liệt sỹ: 17.816...

Tiếp tục chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết 35/2017/NĐ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 07/2/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch "Hà Tĩnh chung tay vì người nghèo- Không còn ai bị bỏ lại phía sau". Tổ chức đánh giá giữa kỳ Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 và Tiểu Dự án 2, 3, 4 của dự án 1 các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển. Triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2018 với tổng kinh phí 21,863 triệu đồng.

Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo; hỗ trợ phương tiện nghe - xem và thiết lập cụm thông tin cơ sở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

Thực hiện đầy đủ các chính sách giảm nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, tiền điện, BHYT, tín dụng ưu đãi, khuyến nông và khuyến lâm, hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng mô hình giảm nghèo, trợ giúp pháp lý[9]; chỉ đạo các địa phương phát huy hiệu quả Qũy con giống do Tập đoàn Vingroup hỗ trợ, đến nay đã có 12.048 con giống (tăng 5.048 con so với ban đầu), đã có 4.831 hộ được hỗ trợ đã thoát nghèo; đến nay, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 7,96%; hộ cận nghèo giảm còn 7,27% (phụ lục 08-GN kèm theo).

Tăng cường nâng cao năng lực giảm nghèo cho cán bộ cơ sở; phối hợp Văn phòng Quốc gia giảm nghèo tập huấn cho 130 cán bộ phụ trách giảm nghèo của 17 tỉnh, thành tại thành phố Hà Tĩnh.

4.2. Bảo trợ xã hội

Tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về củng cố, phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017- 2025 và tầm nhìn đến năm 2030".

Thực hiện kịp thời công tác cứu trợ đột xuất, hỗ trợ 243 tấn gạo cho 10.062 nhân khẩu, tặng quà cho 120.127 người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, số tiền trên 33 tỷ đồng; thu gom, hỗ trợ các đối tượng lang thang, cơ nhỡ, đảm bảo an sinh xã hội tết Nguyên đán Mậu Tuất.

Chi trả trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng cho 65.089 đối tượng qua hệ thống bưu điện; tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng 298 đối tượng tại các cơ sở trợ

[9] Cấp 106.000 thẻ BHYT cho người dân vùng kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn tổng số tiền 68,9 tỷ đồng; hỗ trợ tiền điện 576.759 lượt hộ nghèo, hộ gia đình chính sách với tổng kinh phí: 28.932.377.000 đồng; cấp ứng tiền điện quý I và II năm 2018: 204.964 lượt hộ, hơn 13 tỷ đồng...

giúp xã hội công lập, trong đó, tiếp nhận mới 91 đối tượng[10] (phụ lục 09- BTXH kèm theo).

Tiếp tục triển khai Đề án 32 về phát triển nghề công tác xã hội, các chương trình, đề án trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật; phát huy vai trò người cao tuổi; hỗ trợ người khuyết tật phục hồi chức năng, học nghề, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế và nhân rộng các mô hình trợ giúp người khuyết tật. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác trợ giúp xã hội cho những người thiệt thòi, yếu thế, tạo điều kiện để các đối tượng vươn lên hoà nhập cộng đồng. Đa dạng hóa các hoạt động trợ giúp đối tượng tại cộng đồng; triển khai cập nhật phần mềm quản lý hộ nghèo và hộ có đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội trong toàn tỉnh.

4.3. Trẻ em

Thực hiện đồng bộ Kế hoạch, các chương trình, đề án về công tác trẻ em năm 2018; phối hợp tổ chức Chương trình "Cặp lá yêu thương", Chương trình "Hành trình cuộc sống"; phát động Tháng hành động vì trẻ em, Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6; tặng 6.896 suất quà với tổng số tiền trên 1,7 tỷ đồng và nhiều hoạt động hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn[11].

Đẩy mạnh công tác truyền thông, chỉ đạo, đôn đốc các địa phương thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện các giải pháp phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước, giảm thiểu các tổn thương, tạo môi trường an toàn, thân thiện cho trẻ em. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế, huy động mọi nguồn lực trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (phụ lục 10- BVCSTE kèm theo).

4.4. Bình đẳng giới

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2018. Tổ chức tọa đàm, gặp mặt cán bộ lãnh đạo nữ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3; triển khai Đề án "Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030"; hướng dẫn thực hiện các hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

5. Phòng, chống tệ nạn xã hội

Tiếp nhận, tổ chức cai nghiện, phục hồi chức năng cho 76 đối tượng, quản lý sau cai 28 đối tượng; tăng cường theo dõi, cập nhật thông tin và quản lý đối

[10] Trung tâm Điều dưỡng NCC- BTXH tiếp nhận 14 đối tượng (TS đang nuôi dưỡng 94 ĐT), Trung tâm Chữa bệnh- GDLĐXH tiếp nhận 61 đối tượng: 36 đối tượng cai nghiện ma túy, 25 đối tượng tâm thần (TS đang nuôi dưỡng 133 ĐT), Làng trẻ mồ côi tiếp nhận 6 đối tượng (TS đang nuôi dưỡng 71 ĐT)

[11] Tổ chức khám sàng lọc cho 1.364 trẻ em nghèo mắc bệnh tim bẩm sinh, phẫu thuật miễn phí cho 28 trẻ em bị các loại bệnh như tim, 15 em bị dị tật vận động, tiết niệu, tiêu hóa, 34 em bị sứt môi hở vòm miệng với tổng số tiền hơn 1,56 tỷ đồng; trao tặng 210 xe đạp, 5 hợp đồng bảo hiểm nhân thọ cho 215 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tổng giá trị 489 triệu đồng.

tượng nghiện ma túy tại cộng đồng[12]. Tham mưu UBND tỉnh giao 549 chỉ tiêu cai nghiện ma túy năm 2018[13] (cai nghiện tập trung 116 đối tượng, cai nghiện tại gia đình, cộng đồng 433 đối tượng). Phối hợp trung tâm phòng chống HIV/AIDS duy trì 06 điểm cấp phát thuốc Methadone, cai nghiện tại cộng đồng cho 235 đối tượng; giải quyết việc làm cho 47 đối tượng sau cai nghiện tại Câu Lạc bộ Quân dân y xã Sơn Kim 1, Câu lạc bộ tình thương và trách nhiệm phường Bắc Hồng, phường Nam Hồng thị xã Hồng Lĩnh.

Rà soát, nắm chắc tình hình đối tượng nghi hoạt động mại dâm, hoạt động của các nhà hàng, khách sạn; tăng cường xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm; phối hợp các ngành liên quan tổ chức kiểm tra thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/NQLT-MTTQ-VHTTDL-LĐTBXH về xây dựng xã, phường lành mạnh tại 01 huyện, 02 thị xã và 08 xã, phường, thị trấn.

6. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư, khiếu nại

Thực hiện và phối hợp thực hiện 04 cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trên lĩnh vực lao động, giới thiệu việc làm, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động tại 20 đơn vị doanh nghiệp; tiến hành điều tra 02 vụ tai nạn lao động xảy ra tại Công ty Hữu hạn Tập đoàn luyện kim số 5 (MCC5) và Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Miền Trung; xử phạt vi phạm hành chính 02 trường hợp, số tiền 20 triệu đồng; kiểm tra việc chấp hành các quy định của Luật Lao động, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật BHXH tại Công ty Formosa Hà Tĩnh; tham gia Đoàn Thanh tra Bộ Lao động - TBXH thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn

Kết luận thanh tra việc tiếp nhận đối tượng vào nuôi dưỡng tại Trung tâm Điều dưỡng người có công và bảo trợ xã hội; báo cáo kết quả kiểm tra việc giải quyết chế độ phụ cấp, trợ cấp người phục vụ đối tượng người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

Chuẩn bị nội dung, điều kiện để lãnh đạo tỉnh làm việc với Bộ trưởng Bộ Lao động-TBXH xin ý kiến chỉ đạo giải quyết dứt điểm một số vụ việc khiếu nại kéo dài; thực hiện tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận, xử lý 20/41 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân, trong đó thành lập đoàn xác minh giải quyết 05 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo và xem xét trả lời 9 đơn kiến nghị phản ánh của công dân.

7. Kế hoạch - Tài chính

Xây dựng, triển khai kế hoạch công tác lĩnh vực lao động, người có công và xã hội; tăng cường công tác xây dựng dự toán, đảm bảo nguồn kinh phí thực

---

[12] Theo báo cáo của các huyện, TX, TP, toàn tỉnh có 966 người nghiện có hồ sơ quản lý. tổng số đối tượng đang được cai nghiện tại cơ sở: 76 (bắt buộc 43, tự nguyện: 33); 6 tháng đầu năm tiếp nhận 36 đối tượng (bắt buộc: 13, tự nguyện 23); cai nghiện tại gia đình: 67 đối tượng.

[13] Công văn số 1576/UBND-KGVX1 ngày 29/3/2018 về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy, tại gia đình, cộng đồng năm 2018 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

hiện các nhiệm vụ chuyên môn; phân bổ dự toán, kiểm tra, giám sát thực hiện các nguồn kinh phí ngân sách Trung ương và địa phương đúng quy định.

Thẩm định, phê duyệt quyết toán ngân sách năm 2017 cho các địa phương, đơn vị. Triển khai tập huấn nâng cấp, ứng dụng đồng bộ phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản cho các đơn vị trực thuộc.

Rà soát các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần theo Quyết định 31/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (đến năm 2020, dự kiến có 3 đơn vị: Trường Trung cấp nghề, Trung cấp kỹ nghệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm chuyển thành công ty cổ phần);

Đánh giá giữa kỳ kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội giai đoạn 2016-2020, xây dựng kế hoạch lao động, người có công và xã hội và dự toán ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC với cách mạng năm 2019; kế hoạch tài chính, ngân sách nhà nước giai đoạn 2019-2021.

Tính đến cuối tháng 6 đã thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi hàng tháng cho 45.582 người có công, số tiền trên 420 tỷ đồng (phụ lục 11-KHTC kèm theo), trợ cấp 1 lần 2.688 đối tượng, số tiền 27,8 tỷ đồng và các chế độ, chính sách khác; thanh quyết toán các nguồn kinh phí ngân sách Trung ương ủy quyền, dự toán ngân sách địa phương năm 2017.

8. Tổ chức, hành chính, tổng hợp

8.1. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, công tác pháp chế; kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Triển khai kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018; kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin của Sở; xây dựng pháp luật, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thời kỳ 2014-2018, tổng số có 41 văn bản QPPL, trong đó 06 văn bản QPPL đã hết hiệu lực (được thay thế bằng văn bản khác), 02 văn bản QPPL hết hiệu lực một phần; trình công khai thủ tục hành chính các cấp thuộc lĩnh vực; theo dõi thi hành pháp luật của ngành.

Tiếp nhận, giải quyết kịp thời TTHC theo quy định, tính đến ngày 24/6/2018, đã tiếp nhận 5.951 hồ sơ thủ tục hành chính trên các lĩnh vực, trong đó đã giải quyết đúng hạn chiếm 99,7%, quá hạn 12 hồ sơ, 223 hồ sơ đang giải quyết, 222 hồ sơ chờ bổ sung, 70 hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện. Khắc phục triệt để các hạn chế, thiếu sót đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh chỉ ra: Cập nhật dữ liệu quản lý CCVC, công khai tài chính, hồ sơ, thủ tục hành chính, thông tin, kết quả hoạt động, các văn bản... trên Cổng thông tin điện tử của Sở theo quy định (tháng 6 có 106.349 lượt truy cập, lũy kế đến thời điểm báo cáo, đã có 4.163.799 lượt truy cập).

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39/NQ-TW ngày 17/4/2015 của Ban chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của Ủy ban nhân

dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở; xây dựng đề án bổ sung chức năng, nhiệm vụ, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và các Chương trình hành động của Tỉnh ủy; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, kỷ cương thực thi công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực quản lý, điều hành, tham mưu hoạch định và triển khai thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến lĩnh vực của ngành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện 17 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; triển khai đồng bộ việc sử dụng phần mềm Văn phòng điện tử I-O trong quản lý văn bản và các hoạt động tác nghiệp nội bộ; số hóa văn bản, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trên các lĩnh vực; xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO: TCVN 9001:2015.

8.2. Công tác tổng hợp, hành chính phục vụ và xây dựng nông thôn mới tiếp tục có nhiều đổi mới, đảm bảo tham mưu tích cực cho Lãnh đạo Sở trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ.

Công tác văn phòng thực hiện tốt chức năng điều phối hoạt động theo quy chế làm việc. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các công việc thuộc trách nhiệm của Sở được giao tại các nghị quyết, chương trình, kết luận và các văn bản khác do lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo Bộ giao[14]. Duy trì tốt mối quan hệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan. Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ đúng quy định; chế độ thông tin, báo cáo thực hiện nề nếp, có chất lượng; công tác quản trị công sở, quản lý tài sản trang thiết bị của cơ quan và bố trí phương tiện phục vụ công tác của lãnh đạo Sở được tăng cường, từng bước đáp ứng yêu cầu phục vụ.

Sửa đổi, bổ sung hệ thống các quy chế, quy định thống nhất, đồng bộ. công tác thi đua khen thưởng thực hiện nề nếp; tổ chức ký kết giao ước, phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chào mừng các ngày lễ lớn; tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình tiên tiến, biểu dương, khen thưởng các cá nhân tiêu biểu; tham gia tích cực các nhiệm vụ, hoạt động của Khối thi đua văn hóa, xã hội, hành chính, tổng hợp;

Công tác báo chí, tuyên truyền thực hiện hịp thời, đúng quy chế, quy định; phối hợp tốt với Đài PTTH tỉnh, Báo Hà Tĩnh, báo ngành và các tổ chức, đoàn thể đưa các chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về dạy nghề, việc làm, người có công, giảm nghèo, an sinh xã hội...và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 đến tận người dân, cơ sở.

[14] Hoàn thành 100% nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và xử lý đúng thời hạn 100% văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, khắc phục triệt để tình trạng văn bản xử lý chậm so với cùng kỳ năm 2017

Tập trung chỉ đạo, thực hiện 3 tiêu chí của ngành về xây dựng nông thôn mới; phối hợp với Văn phòng nông thôn mới tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện từng tiêu chí đến từng hộ gia đình, từng thôn, xóm trên toàn tỉnh. Hoạt động đỡ đầu xây dựng nông thôn mới tại xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân và xã Thạch Lạc, huyện Thạch Hà, xã Kỳ Lâm huyện Kỳ Anh tiếp tục được quan tâm[15].

9. Hoạt động của các đơn vị trực thuộc

9.1. Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh, thực hiện tốt công tác dạy nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm; tổ chức đào tạo nghề cho 4.620 học sinh; giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động và tư vấn du học cho 158 lượt người; tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho 5.121 người. Tham gia, đạt thành tích cao (01 giải nhất, 01 giải nhì) tại Hội thi Ẩm thực chào mừng Khai trương mùa Du lịch Biển 2018. Tiếp tục rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo nghề trọng điểm.

9.2. Trường Trung cấp Kỹ nghệ Hà Tĩnh, tổ chức đào tạo 1911 học sinh (Hệ văn hóa 164 học sinh, hệ Trung cấp nghề: 1522 học sinh, sơ cấp nghề: 225 học viên), trong đó tuyển mới 910 học sinh; số học sinh tốt nghiệp 111 HS; tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp duy trì sỹ số học sinh, đảm bảo nề nếp dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo, kỹ năng tay nghề và giải quyết việc làm cho học sinh. Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị các nghề trọng điểm, nâng cao chất lượng đào tạo.

9.3. Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Tĩnh, tổ chức 30 phiên giao dịch việc làm (đạt 94% KH), thu hút 383 lượt doanh nghiệp và 6.872 người lao động tham gia, giới thiệu việc làm cho 3.244 người, 1.504 người được tuyển dụng; tổ chức 47 hội nghị tư vấn, GTVL; tư vấn du học, xuất khẩu lao động cho 547 người (xuất khẩu lao động: 470 người, du học 77người). Tiếp nhận 2.700 hồ sơ, giải quyết chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho 2.500 người. Tổ chức tốt các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ và các hoạt động Kỷ niệm 20 năm thành lập Trung tâm và đón nhận Huân chuân Lao động hạng Nhì.

9.4. Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ Hà Tĩnh, chăm sóc nuôi dưỡng 124 lượt đối tượng, hiện đơn vị đang nuôi dưỡng 94 đối tượng (08 người có công, 62 đối tượng xã hội 24 đối tượng tự nguyện), trong đó tiếp nhận mới 14 đối tượng; tổ chức điều dưỡng 1.282 người có công. Thực hiện các giải pháp sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ, viên chức; cải tạo cơ sở vật chất, các công trình phụ trợ, bổ sung trang thiết bị nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, điều dưỡng. Hoàn thành các hạng mục nhà đa năng tại Khu điều dưỡng đưa công trình vào khai thác sử dụng.

---

[15] Huy động 150 cán bộ, đoàn viên và 3 máy xúc hỗ trợ xã Thạch Lạc cải tạo 22 vườn tạp, chỉnh trang hơn 500m đường làng, ngõ xóm, xây dựng 02 vườn mẫu; tiếp tục hỗ trợ xây dựng thư viện thân thiện tại các xã.

9.5. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật Hà Tĩnh

Tổ chức dạy nghề cho 143 học viên người khuyết tật; giải quyết việc làm cho 14 học viên sau đào tạo; đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, mức lương bình quân từ 2 - 2,5 triệu đồng/tháng/học viên; hoàn thiện đề án bổ sung chức năng dạy văn hóa chuyên biệt trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tiếp tục phát huy hiệu quả dự án trồng rừng, trang trại và chăn nuôi cho người khuyết tật giai đoạn 2016 -2018 do tổ chức INKOTA (CHLB Đức) tài trợ; tăng cường hoạt động trồng trọt, sản xuất chăn nuôi, tạo việc làm cho các người khuyết tật và lao động địa phương.

9.6. Cơ sở cai nghiện ma túy Hà Tĩnh

Tiếp nhận, chữa trị luân phiên cho 164 đối tượng (92 đối tượng cai nghiện ma túy, 72 đối tượng tâm thần), trong đó tiếp nhận mới 61 đối tượng (36 đối tượng cai nghiện ma túy, 25 đối tượng tâm thần); khám sức khỏe cho 1.365 lượt học viên, đối tượng; giải quyết tái hòa nhập cộng đồng cho 31 đối tượng (16 đối tượng cai nghiện, 15 đối tượng tâm thần). Hiện đơn vị đang quản lý, chữa trị cho 133 đối tượng (76 đối tượng cai nghiện ma túy, 57 đối tượng tâm thần). Tăng cường các hoạt động lao động trị liệu, giáo dục tư tưởng, nhân cách cho học viên cai nghiện; nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng đối tượng tâm thần.

9.7. Làng Trẻ em mồ côi Hà Tĩnh: Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng 71 đối tượng, trong đó tiếp nhận mới 14 đối tượng (8 đối tượng tự nguyện); tranh thủ các nguồn lực cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi, trẻ bị bỏ rơi.

9.8. Qũy Bảo trợ trẻ em- Văn phòng Công tác xã hội, huy động nguồn lực gần 2,5 tỷ đồng, hỗ trợ cho 22.509 trẻ em; tiếp tục hỗ trợ 47 thư viện thân thiện tại 5 huyện: Thạch Hà, Kỳ Anh, Lộc Hà, Can Lộc và Hương Khê. Khảo sát và lên kế hoạch hỗ trợ 7 thư viện mới; khám sàng lọc, phát hiện sớm các loại bệnh cho 1.364 trẻ; tổ chức hoạt động hè cho 600 học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức 03 chương trình truyền thông tập huấn phòng chống tai nạn đuối nước và thương tích trẻ em; tư vấn, kết nối, chuyển tuyến 935 lượt đối tượng.

10. Hoạt động của Phòng Lao động- TBXH cấp huyện

Tập trung tham mưu, chỉ đạo các xã, phường, thị trấn triển khai kịp thời các nhiệm vụ của ngành; tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ học nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển; tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách; triển khai Tháng hành động ATVSLĐ, Tháng hành động vì trẻ em và các chương trình, kế hoạch, đề án, chỉ thị, nghị quyết về lao động, người có công và xã hội; chú trọng rà soát, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có công, chính sách giảm nghèo, cứu trợ đột xuất, đảm bảo an sinh xã hội; quan tâm kiểm tra, giám sát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong

quá trình thực hiện; góp phần cùng toàn ngành hoàn thành tốt nhiệm vụ và ổn định tình hình chính trị, xã hội tại địa phương, cơ sở.

II. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

1. Quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội còn bất cập; công tác đấu tranh phòng, chống các hành vi trục lợi quỹ bảo hiểm xã hội hiệu quả chưa cao; việc tuân thủ pháp luật về bảo hiểm xã hội của nhiều đơn vị sử dụng lao động chưa nghiêm; còn nhiều doanh nghiệp nợ lương, chậm trả lương, không ký hợp đồng lao động, không thực hiện nâng bậc lương định kỳ; đào tạo lại cho lao động thất nghiệp từ chính sách bảo hiểm thất nghiệp chưa hiệu quả.

2. Hệ thống thông tin thị trường còn bất cập, mất cân đối cung - cầu lao động, tỷ lệ lao động ở khu vực phi chính thức còn lớn; chất lượng và tính bền vững của việc làm chưa cao, năng suất lao động thấp. Việc triển khai một số chính sách về hỗ trợ vay vốn tạo việc làm, hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, hỗ trợ doanh nghiệp tạo việc làm cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường còn gặp vướng mắc, các văn bản hướng dẫn chậm được ban hành, nguồn kinh phí được cấp ứng chưa kịp thời; tỷ lệ lao động vi phạm hợp đồng, cư trú, làm việc bất hợp pháp tại nước ngoài vẫn còn cao so với cả nước.

3. Công tác tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp gặp nhiều khó khăn, chưa đạt kế hoạch; một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn lúng túng trong việc chuyển đổi chương trình đào tạo theo quy định của Luật giáo dục nghề nghiệp. Triển khai thực hiện quy hoạch mạng lưới giáo dục nghề nghiệp theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND chưa được thực hiện đồng bộ, kịp thời; mô hình thí điểm đào tạo trung cấp cho học sinh THPT còn lúng túng, thiếu văn bản hướng dẫn của cấp trên, chất lượng đào tạo chưa đáp ứng thị trường lao động. Kinh phí dự án dạy nghề lao động nông thôn phân bổ chậm, khó khăn trong tuyển sinh, đào tạo.

4. Chế độ trợ cấp một lần, mai táng phí đối với thân nhân của người có công được tặng Huân chương, huy chương kháng chiến chết sau ngày 01/01/1995; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, cấp bằng Tổ quốc ghi công, hỗ trợ nhà ở người có công; thực hiện kết luận sau thanh tra chính sách người có công gặp nhiều khó khăn.

5. Công tác cập nhật dữ liệu phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ hưởng chính sách xã hội chưa được các địa phương quan tâm đúng mức, thực hiện quá chậm. Theo yêu cầu của Ban quản lý dự án trung ương, chậm nhất đến ngày 31/5/2018 hoàn thành việc cập nhật dữ liệu của năm 2017. Tuy vậy, đến nay mới chỉ có 3 đơn vị Thạch Hà, Can Lộc, Nghi Xuân hoàn thành 70 – 80% khối lượng công việc; các đơn vị còn lại đang triển khai, một số đơn vị chưa hoàn thành việc rà soát cập nhật vào phiếu C và C1.

Cơ sở vật chất các cơ sở trợ giúp xã hội xuống cấp, quy mô hạn chế, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng chưa đáp ứng yêu cầu; các dịch vụ công tác xã hội chưa đa dạng, hiệu quả chưa cao.

6. Nhận thức của gia đình, cộng đồng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em chưa đầy đủ, tình trạng trẻ em bị xâm hại, bạo lực, tai nạn, thương tích còn xảy ra ở nhiều nơi. Số trẻ em tử vong do tai nạn, thương tích, đặc biệt đuối nước vẫn còn cao (6 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 19 trẻ em tử vong do đuối nước, 03 em tử vong do tai nạn thương tích, 02 em bị xâm hại tình dục).

7. Công tác cai nghiện ma tuý vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập, cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu; cai nghiện tại cộng đồng và quản lý sau cai chưa hiệu quả.

8. Thực hiện giải ngân các nguồn kinh phí đạt thấp; tổ chức biên chế, bộ máy còn bất cập, hiệu lực, hiệu quả chưa cao.

Phần thứ hai
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU:

Sáu tháng cuối năm, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, dự báo vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; quán triệt mục tiêu xây dựng Chính phủ hành động "Kỷ cương, liêm chính, sáng tạo, hiệu quả", Ngành Lao động- TBXH tiếp tục thi đua, nỗ lực bám sát các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ phát triển KT-XH, triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án về lao động, người có công và xã hội, các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành; phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu cơ bản năm 2018; tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, tạo việc làm trên 10.000 người, tuyển mới 13.200 học sinh, sinh viên, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 62%, giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 6,8%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Rà soát, kiến nghị Bộ Lao động-TBXH nghiên cứu tháo gỡ vướng mắc, thực hiện đồng bộ các chính sách hỗ trợ dạy nghề, việc làm, hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài cho người dân bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường, người dân các vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 12/QĐ-TTg, Quyết định 1722/QĐ-TTg; thực hiện tốt các chính sách về pháp luật lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; giảm tình trạng nợ đọng bảo hiểm xã hội; chỉ đạo thực hiện đúng quy định về mức lương tối thiểu vùng, xây dựng thang lương, bảng lương, ban hành nội quy lao động, ký thỏa ước lao động; nâng cao hiệu quả Chương trình phối hợp liên ngành với LĐLĐ tỉnh, BHXH tỉnh trong việc tuyên truyền, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách pháp luật lao động và các chính sách có liên quan.

Triển khai Chương trình Giáo dục Nghề nghiệp - Việc làm; Kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động trong các loại hình doanh nghiệp giai đoạn 2018-2021; hoàn thiện Đề án hợp tác du học, đào tạo nguồn nhân lực, xuất

khẩu lao động với CHLB Đức và các đề án, chính sách về giải quyết việc làm; phân cấp quản lý lao động cho các địa phương, cập nhật thông tin thị trường lao động; thực hiện quyết liệt các giải pháp giảm tình trạng lao động cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài; đẩy mạnh hoạt động huấn luyện an toàn lao động; phối hợp điều tra, xử lý nghiêm các trường hợp tai nạn lao động.

2. Hoàn thiện, triển khai thực hiện đề án sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Chương trình hành động số 1011-CTr/TU của Tỉnh ủy; chỉ đạo đổi mới chương trình, giáo trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực thực hành cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

Tăng cường kiểm tra, giám sát cấp giấy phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp; tập trung chỉ đạo tuyển sinh, tổ chức đào tạo đạt chỉ tiêu kế hoạch; triển khai hiệu quả các dự án đầu tư trang thiết bị ngành nghề trọng điểm theo chương trình "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp"; triển khai Chương trình ký kết hợp tác quốc tế đào tạo nguồn nhân lực và cung ứng Điều dưỡng viên cho Cộng hòa Liên bang Đức; mở rộng quan hệ hợp tác đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp cho nước bạn Lào. Chuẩn bị tốt các điều kiện tham gia Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp toàn quốc vào tháng 9 tới.

3. Tiếp tục triển khai Chỉ thị 14-CT/TW, Quyết định số 773/QĐ-TTg, Kế hoạch số 90/KH-TU của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 14-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người có công. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính, giải quyết căn bản hồ sơ tồn đọng về xác nhận, công nhận người có công và các vướng mắc trong thực hiện chính sách đối với người có công; phấn đấu cơ bản hoàn thành việc hỗ trợ nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, phối hợp các địa phương, đơn vị lấy mẫu sinh phẩm xác định danh tính liệt sĩ thiếu thông tin; đẩy mạnh các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", duy trì tỷ lệ "xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công"; huy động mọi nguồn lực từ các doanh nghiệp, cộng đồng cùng nhà nước chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng; triển khai phần mềm quản lý, theo dõi, cập nhật hồ sơ người có công hiệu quả toàn hệ thống từ tỉnh đến cơ sở.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về giảm nghèo bền vững, phong trào thi đua "Hà Tĩnh chung tay vì người nghèo- Không để ai bị bỏ lại phía sau", các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo; tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018.

Triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về củng cố, phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án "Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017- 2025 và tầm nhìn đến

năm 2030"; thực hiện đầy đủ các chính sách cứu trợ đột xuất, trợ giúp xã hội. Hoàn thành cập nhật dữ liệu hộ nghèo, hộ hưởng chính sách bảo trợ xã hội, thông tin trẻ em vào phần mềm quản lý; kiểm tra, đôn đốc thực hiện chính sách bảo trợ xã hội tại các địa phương.

Tiếp tục quan tâm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thực hiện các giải pháp bảo đảm thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em; ngăn ngừa, phòng chống có hiệu quả tình trạng trẻ em bị đuối nước, bị bạo lực, xâm hại. Tổ chức Tháng hành động vì bình đẳng giới, kiện toàn Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ.

5. Tiếp tục đôn đốc các địa phương, đơn vị tăng cường phối hợp hoàn thành chỉ tiêu cai nghiện theo kế hoạch; sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách về cai nghiện; nâng cao chất lượng hoạt động các câu lạc bộ cai nghiện; tăng cường phối hợp, theo dõi, đối tượng trong quá trình trị liệu, lao động phục hồi tập trung tại Cơ sở cai nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng. Kiểm tra, xử lý các vi phạm về hoạt động mại dâm; hỗ trợ kịp thời các nạn nhân bị mua bán.

6. Quyết toán nguồn ngân sách trung ương ủy quyền năm 2017; rà soát, điều chỉnh mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng theo Nghị định số 99/2018/NĐ-CP của Chính phủ và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách liên quan; kiểm tra tình hình thực hiện dự toán kinh phí năm 2018, xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí năm 2019; thường xuyên rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, đôn đốc giải ngân các nguồn kinh phí đúng quy định.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách lĩnh vực lao động, người có công và xã hội; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị về thanh tra. Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, không để tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp; thực hiện các giải pháp thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

8. Chuẩn bị tốt nội dung diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh; làm việc với Bộ Nội vụ về tổ chức bộ máy; tiếp tục sắp xếp, sát nhập tinh gọn bộ máy hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, các Chương trình hành động của Tỉnh ủy; triển khai học tập, quán triệt các Nghị quyết Trung ương 7 Khóa XII.

Rà soát, cập nhật công khai TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, phấn đấu giải quyết kịp thời, không để hồ sơ giải quyết quá hạn tại Trung tâm hành chính công tỉnh; tăng cường theo dõi thi hành pháp luật, rà soát văn bản QPPL, kiểm soát văn bản; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nội quy, quy chế; ứng dụng phần mềm I-O, chữ ký số trong điều hành, xử lý công việc, gửi nhận văn bản. Thường xuyên cập nhật, công khai, minh bạch thông tin, nâng cao hiệu quả hoạt động Cổng thông tin điện tử.

Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các tiêu chí nông thôn mới thuộc ngành; hỗ trợ, đỡ đầu các xã đăng ký về đích năm 2018; xây dựng văn hóa công sở; bảo vệ

chính trị nội bộ, đảm bảo an ninh trật tự, xây dựng đô thị văn minh. Tổ chức sửa chữa kịp thời cơ sở vật chất, chỉnh trang trụ sở, bổ sung trang thiết bị làm việc; nâng cao chất lượng phục vụ đáp ứng yêu cầu công việc. Đẩy mạnh phong trào thi đua lập thành tích kỷ niệm 73 năm ngày truyền thống ngành và các ngày lễ lớn, đánh giá phân loại sát đúng, khen thưởng kịp thời theo kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

9. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ, phổ biến chính sách pháp luật trên các lĩnh vực; cung cấp đầy đủ thông tin về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm nhằm tạo sự đồng thuận trong thực thi chính sách, pháp luật. Chủ động nắm chắc những diễn biến bất lợi, phối hợp chặt chẽ với các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể, các địa phương, các doanh nghiệp phát huy cao nhất sức mạnh của cả hệ thống chính trị, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ về lao động, người có công và xã hội./.

Nơi nhận:
- Bộ Lao động - TBXH; | Báo cáo
- Tỉnh uỷ, UBND tỉnh;
- Khối thi đua VHXH-HCTH;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

Gửi bản điện tử

SỞ LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI